

THE PROCESS OF ESTABLISHING SOVEREIGNTY OF DUTCH EAST INDIA COMPANY (VOC) IN TAIWAN (1624 – 1662)

Duong Thi Huyen^{1*}, Do Thi Xuan²

¹TNU - University of Science

²Thai Nguyen University

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	14/4/2021	The seventeenth century is marked a special period in the development history of the Taiwan islands. In the process of entering the East Dutch, East India Company established a factory in Formosa (Zeelandia fort). The existence of the Zeelandian factory was quite different from the other Dutch factory in the East. The factory quickly established sovereignty over this new land, making Taiwan its first colony. Therefor, the Zeelandia factory was the second most profitable factory in Asia (after Japan), contributing to the Dutch success in the Inter - Asian trade network. Based on the methodology of history – logic, this paper analyzed the policies of the Zeelandia factory in establishing the sovereignty of the Zeelandia factory in Taiwan. The results of the paper had confirmed the role of the Dutch in promoting the development of Taiwan's history.
Revised:	19/5/2021	
Published:	24/5/2021	
KEYWORDS		
Factory		
Dutch		
Zeelandia		
Sovereignty		
Taiwan		

QUÁ TRÌNH XÁC LẬP CHỦ QUYỀN CỦA CÔNG TY ĐÔNG AN HÀ LAN (VOC) Ở ĐÀI LOAN (1624 – 1662)

Dương Thị Huyền^{1*}, Đỗ Thị Xuân²

¹Trường Đại học Khoa học - ĐH Thái Nguyên

²Đại học Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	14/4/2021	Thế kỉ XVII là thế kỉ đánh dấu một giai đoạn đặc biệt trong lịch sử phát triển của đảo Đài Loan. Công ty Đông Ấn Hà Lan trong quá trình xâm nhập phương Đông đã thiết lập được thương điểm vững chắc ở Formosa (pháo đài Zeelandia). Sự tồn tại của thương điểm Zeelandia có nhiều điểm khác biệt so với các thương điểm khác của người Hà Lan ở phương Đông. Thương điểm đã nhanh chóng thiết lập chủ quyền trên vùng đất mới này, biến Đài Loan thành thuộc địa đầu tiên của mình. Do đó, thương điểm Zeelandia là thương điểm sinh lời thứ hai ở châu Á (sau Nhật Bản), góp phần vào thành công của người Hà Lan trong mạng lưới thương mại Nội Á. Thông qua việc sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic, bài viết tập trung phân tích những chính sách của thương điểm Zeelandia trong việc xác lập chủ quyền của thương điểm Zeelandia ở Đài Loan. Kết quả của bài viết đã khẳng định vai trò của người Hà Lan trong việc thúc đẩy sự phát triển của lịch sử Đài Loan.
Ngày hoàn thiện:	19/5/2021	
Ngày đăng:	24/5/2021	
TỪ KHÓA		
Thương điểm		
Hà Lan		
Zeelandia		
Chủ quyền		
Đài Loan		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4354>

* Corresponding author. Email: duonghuyen.sudhkh@gmail.com

1. Giới thiệu

Đài Loan là một hòn đảo ở khu vực Đông Á, ngoài khơi đông nam đại lục Trung Quốc, phía nam Nhật Bản. Trước khi người châu Âu khám phá ra Đài Loan, các bộ tộc thuộc ngôn ngữ Austronesian đã làm chủ vùng đất này. Thủy thủ Bồ Đào Nha được coi là người châu Âu đầu tiên đi qua Đài Loan vào năm 1544 và họ đã ghi vào sổ hàng hải của tàu tên gọi *Ilha Formosa*, nghĩa là "Hòn đảo xinh đẹp". Từ đó trở đi, đảo Đài Loan thường được người châu Âu gọi là Formosa. Vì đã thiết lập được thương điểm chiến lược ở Ma Cao nên Bồ Đào Nha cũng không thực sự cố gắng để làm chủ hòn đảo này. Đó là cơ hội rất lớn cho những người đến sau, trong đó có Hà Lan.

Trong chiến lược xâm nhập sang Đông Á, mục tiêu quan trọng của Hà Lan là thiết lập quan hệ giao thương với Trung Quốc song bị triều Minh khước từ thiện chí. Sau những nỗ lực xâm nhập đảo Bành Hồ (Trung Quốc) không thành công, Hà Lan quyết định chuyển hướng xâm nhập đảo Đài Loan năm 1623. Người Hà Lan xây dựng chiến lũy ở phía nam của lối vào vịnh, trên một bán đảo cát tại Tayouan (nay là quận An Bình, Đài Nam) thông qua việc sử dụng những lao động người Trung Quốc. Khi hoàn thành, người Hà Lan gọi là pháo đài Zeelandia, tổng hành dinh của người Hà Lan ở Đài Loan, nơi ở của tất cả các quan chức của thương điểm, nơi diễn ra những hoạt động, kinh tế, ngoại giao của Công ty. Mục đích ban đầu của việc xây dựng thương điểm ở Đài Loan là để cung cấp một căn cứ cho các hoạt động giao thương với Trung Quốc và Nhật Bản, ngăn cản sự bành trướng thương mại của Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha ở Đông Bắc Á. Zeelandia là thương điểm rất đặc biệt của người Hà Lan khi xây dựng một cơ cấu tổ chức hoàn chỉnh, không chỉ phục vụ hoạt động thương mại mà còn là nơi tập trung binh lực quân sự của người Hà Lan ở Viễn Đông. Người Hà Lan đã xác lập được chủ quyền trên đảo Đài Loan; bình định được cư dân sống trong các làng bản địa và các thế lực thù địch. Hà Lan là quốc gia đầu tiên đặt chủ quyền trên vùng đất này. Cùng với thương điểm Hirado, thương điểm Zeelandia góp phần định hình được chỗ đứng vững chắc của người Hà Lan ở Đông Bắc Á.

Đã có nhiều công trình nghiên cứu về quá trình chuyển biến kinh tế, kỹ thuật của một số nước Đông Bắc Á thế kỷ XVI – XVII. Tiêu biểu là công trình của tác giả Andrade, Tonio, “How Taiwan Became Chinese: Dutch, Spanish, and Han Colonization in the Seventeenth Century” đã đề cập đến quá trình phát triển của Đài Loan dưới tác động của người Hà Lan, người Tây Ban Nha, người Hán [1]. Bài viết của của Andrade, Tonio (2004), “The Rise and Fall of the Spanish and Dutch Colonies on Taiwan, 1624-1662, Emory University “Lost Colonies” Conference” đã làm sáng rõ những thành công và thất bại của Tây Ban Nha, Hà Lan ở Đài Loan trong thế kỷ XVII [2]. Blussé, Leonard là một trong những chuyên gia nghiên cứu về quá trình giao lưu kinh tế Đông – Tây thế kỷ XVI – XVII, trong đó tiêu biểu là bài viết “The Formosan Encounter: Notes on Formosa's Aboriginal Society: A Selection of Documents from Dutch Archival Sources. Vol. I.” đã phân tích mối quan hệ giữa Công ty Đông Ấn Hà Lan và người bản địa Đài Loan [3]. Tác giả Campbell, William đã hoàn thành công trình, *Formosa under the Dutch: Described from Contemporary Records* năm 1997 đã khái quát toàn bộ vùng đất Đài Loan dưới sự chiếm đóng của người Hà Lan. Công trình đã phân tích chuyên sâu về những nhiệm vụ của các nhà truyền giáo ở Đài Loan [4]. Ở một khía cạnh khác, tác giả Chiu, Hsin-hui thông qua bài viết “The Colonial ‘Civilizing Process’ in Dutch Formosa 1624–1662” đã nghiên cứu cuộc gặp gỡ năng động của người bản địa Đài Loan, Công ty Đông Ấn Hà Lan và những người định cư Trung Quốc [5]. Tác giả Davidson, James M thông qua công trình “*The Island of Formosa Past and Present*” đã khái quát lịch sử hình thành và phát triển của vùng đất Formosa, trong đó có một phần khắc họa dấu ấn của người Hà Lan trên vùng đất này [6]. Thông qua công trình, “How the Dutch Ran a Seventeenth-Century Colony: The Occupation and Loss of Formosa 1624–1662”, in Blussé, Leonard, *Around and About Formosa*, tác giả Van Veen, Ernst đã nêu khái quát quá trình xâm nhập và cai trị thuộc địa Đài Loan của người Hà Lan trong gần 50 năm [7].

Những công trình trên đã đề cập đến những khía cạnh khác nhau liên quan đến bài viết: quá trình xác lập chủ quyền của Công ty Đông Ấn Hà Lan ở Đài Loan thế kỷ XVII. Công trình nghiên cứu đa dạng phong phú nhưng chưa có công trình nào phân tích một cách hệ thống, chi tiết về chủ đề này. Do đó, bài viết này đã làm sáng tỏ những chính sách của thương điểm Zeelandia (Hà Lan) nhằm xác lập chủ quyền trên đảo Đài Loan. Những chính sách này đã làm cho thương điểm thu được nhiều lợi nhuận, đóng góp nguồn lực quan trọng cho mạng lưới thương mại Nội Á của người Hà Lan.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích định tính bao gồm phương pháp lịch sử và phương pháp logic nhằm tái hiện một cách khách quan, khoa học những chính sách khẳng định chủ quyền của thương điểm Zeelandia (Hà Lan) trên đảo Đài Loan.

3. Kết quả và bàn luận

Quá trình xác lập chủ quyền của Hà Lan ở Đài Loan diễn ra lâu dài, gặp nhiều khó khăn và trở ngại. Nguyên nhân cơ bản là do thành phần dân cư trên đảo Đài Loan khá phức tạp, ngoài các làng thổ dân còn có người Hoa nhập cư, thế lực của người Tây Ban Nha. Bên cạnh đó, Trung Quốc và Nhật Bản cũng thường xuyên tìm cách can thiệp vào vùng đất này. Do đó, để duy trì vị trí thương mại vững chắc ở Đông Bắc Á, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Công ty Đông Ấn Hà Lan trong 10 năm đầu từ khi đặt chân lên Formosa là phải sớm khẳng định được chủ quyền của mình trên vùng đất mới.

3.1. Chính sách của thương điểm Zeelandia đối với người bản địa Đài Loan

Đa số các bộ tộc sống rải rác trên toàn đảo Đài Loan chưa thành lập bất cứ một tổ chức chính trị nào để liên kết các bộ tộc trên toàn đảo. Trước người Hà Lan, người Trung Quốc, Nhật Bản cũng đã đặt chân đến Formosa, nhưng chưa một thế lực nào xác lập được chủ quyền trên “hòn đảo xinh đẹp” này. Do đó, đối với người Hà Lan, mục đích ban đầu khi đến Đài Loan là duy trì một cảng trung chuyển hàng hóa giữa thị trường Đông Bắc Á và Đông Nam Á. Nhưng sau đó, Hà Lan cần phải kiểm soát các thế lực ở Đài Loan để đảm bảo một phần an ninh cho thương điểm và khẳng định chủ quyền của Công ty ở vùng đất đầy tiềm năng này.

Sau một thời gian ngắn thiết lập thương điểm trên cơ sở một vịnh nhỏ ở Đài Loan, người Hà Lan đã duy trì mối quan hệ khá thân thiện với cư dân bản địa để có được nguồn cung cấp thực phẩm địa phương, giảm dần nguồn tiếp tế từ Batavia (Indônêxia ngày nay) với chi phí rất cao và không ổn định. Ban đầu các làng bản địa cũng chung sống hòa bình với người Hà Lan. Những làng bản địa gần đó như Sinkan, Soulang, Baccluan và Mattau đã yêu cầu người Hà Lan đến ở cùng với hy vọng sẽ đạt được một đồng minh mới.

Về sau, khi người Hà Lan tiến hành thu tiền thuế đất đai và thuế thu nhập, mâu thuẫn giữa người bản địa với thương điểm ngày càng gay gắt, những cuộc xung đột diễn ra ngày càng nhiều. Sau 11 năm có mặt tại Đài Loan với rất nhiều cố gắng, người Hà Lan vẫn không thể kiểm soát được nhiều lãnh thổ trên đảo bên ngoài pháo đài chính Zeelandia ngoại trừ việc liên minh với làng gần nhất là Sinkan – nơi cung cấp cho thương điểm củi, thịt hươu và cá. Các ngôi làng bản địa khác trong khu vực thường xuyên tiến hành nhiều cuộc tấn công nhằm vào người Hà Lan và đồng minh của họ hoặc tổ chức những vụ cướp bóc tài sản [4, tr.24]. Lực lượng lớn mạnh nhất và dẫn đầu những cuộc tấn công là làng Mattau, vào năm 1629, họ đã phục kích và sát hại một nhóm gồm 60 lính Hà Lan. Trước tổn thất này, người Hà Lan tấn công làng Bakloan- đồng minh của Mattau, buộc họ phải xin cầu hòa. Tuy nhiên, những năm sau đó, dân làng Mattau, Bakloan và Soulang liên minh với nhau để tấn công nhân viên thương điểm Zeelandia [1]. Những cuộc xung đột và mâu thuẫn giữa thương điểm Hà Lan với những làng bản địa kéo dài nhiều năm gây tổn thất và cản trở rất lớn hoạt động kinh tế của thương điểm Zeelandia.

Năm 1635, Batavia chỉ viện 475 binh lính đến Đài Loan để bình định vùng đất này. Do đó, trong các năm 1635 và 1636, chính quyền Hà Lan liên tiếp tấn công các ngôi làng bản địa thù địch ở khu vực tây nam của hòn đảo để “tăng cường thanh thế của Công ty, giành được sự tôn trọng và quyền uy từ thổ dân, bảo hộ người Hoa đến cư trú, canh tác” [7, tr.149]. Với lực lượng hùng hậu, người Hà Lan đã đè bẹp thế lực chống đối từ các làng Mattau, Bakloan và Soulang. Các làng xung quanh (Sakam, Tevorang...) vì thế tìm mọi cách để cầu hòa với Công ty bằng cách cử đại diện đến thương điểm, dâng nộp một trong số vũ khí tốt nhất. Trong một thời gian ngắn, người Hà Lan mở rộng phạm vi kiểm soát lãnh thổ và tránh việc phải tiếp tục giao tranh. Tháng 2 năm 1636, các đại diện từ 28 làng tham dự một buổi lễ *Landdag* để khẳng định chủ quyền của Hà Lan. Số lượng các làng thần phục người Hà Lan ngày càng gia tăng về số lượng nên thương điểm Zeelandia phải nhanh chóng kiểm soát được các làng để ổn định tình hình trên đảo. Nhà truyền giáo Robertus Junius đề xuất một giải pháp đặc biệt: tổ chức một buổi lễ lớn gọi là “Ngày quốc gia” hay “Đại hội” (*Landdag*), để đánh dấu sự sáp nhập chính thức các làng vào chủ quyền của Hà Lan. Những người đứng đầu thương điểm Zeelandia quyết định áp dụng ngay hình thức này như một trong những phương thức chính trị để cai trị cư dân bản địa. Người Hà Lan tiến hành *Landdag* để khẳng định vinh quang đã đạt được sau những chiến thắng quân sự ngoạn mục cũng như khẳng định quyền cai trị ở Đài Loan. Từ đây, các làng bản địa chấp nhận đặt dưới sự cai trị của người Hà Lan, tuân theo những quy định mà người Hà Lan ban hành [6].

Với việc củng cố vững chắc sự cai trị ở vùng tây nam Formosa, người Hà Lan mở rộng các hoạt động kinh tế, quân sự, ngoại giao thay vì chỉ giới hạn trong việc trung chuyển hàng hóa. Nhờ đó, Hà Lan phát triển nông nghiệp trồng lúa và mía trên những cánh đồng màu mỡ, phiên nhiều thông qua lao động người Hán nhập cư, tiếp cận việc săn bắt hươu và khai thác da, nhưng, thịt của hươu¹ - lĩnh vực mà sau này mang lại lợi nhuận rất lớn cho Công ty. Các ngôi làng bản địa cũng cung cấp các chiến binh cho người Hà Lan trong những thời điểm khó khăn, đặc biệt là trong cuộc thám sát trên đảo Lamney vào năm 1636, đánh bại người Tây Ban Nha vào năm 1642 và lực lượng của Quách Hoài Nhất vào năm 1652. Khi tình hình trên đảo ổn định, các nhà truyền giáo người Hà Lan có cơ hội để truyền bá đức tin. Từ đây, ảnh hưởng của Thiên chúa giáo ngày càng sâu rộng và mạnh mẽ trên vùng đất mới này. Vì vậy, bình định được các ngôi làng bản địa xung quanh được xem là “hòn đá nền tảng” cho việc gây dựng nên các thành công sau này của người Hà Lan. Đây không phải là sự kiện kết thúc xung đột giữa Hà Lan và thổ dân nhưng là một trong những bước tiến quan trọng trong quá trình thực dân hóa ở Formosa [1].

3.2. Thương điểm Zeelandia kiểm soát lao động nhập cư người Hoa

Đầu những năm 30 của thế kỷ XVII, chính quyền Hà Lan ở Formosa đẩy mạnh khuyến khích người Hán nhập cư quy mô lớn đến Đài Loan, không chỉ vận chuyển miễn phí từ Phúc Kiến mà còn miễn phí thuế đất và những khoản thuế khác, miễn phí sử dụng bò thậm chí cho vay tiền để phát triển kinh tế nông nghiệp. Đổi lại, những người nhập cư phải trả 10% lợi nhuận khai thác được trên đất của thương điểm [2, tr.281]. Nhưng khi nền kinh tế của người Hoa đã khá vững chắc, Hội đồng thương điểm lo ngại thế lực lớn mạnh của người Hoa sẽ đe dọa vị thế thống trị của người Hà Lan. Do đó, chính quyền đã tìm mọi cách kiểm soát người Trung Quốc thu lợi nhuận trên người nhập cư, bù đắp những chi phí ngày càng cao của thương điểm thông qua việc ban hành hàng loạt các lệ phí và thuế mới.

Hội đồng thương điểm Zeelandia đánh thuế cư trú hay thuế thân (*hoofdbrief*) được áp dụng cho tất cả các cư dân người Hán trên mười sáu tuổi (giống như thuế thân ở Trung Quốc đại lục), vừa để duy trì sự kiểm soát chặt chẽ người Trung Quốc tại Đài Loan vừa để loại trừ cướp biển.

¹ Trên bán đảo Đài Loan thế kỷ XVII, số lượng đàn hươu sao khá lớn (trên thân có nhiều đốm trắng, kích cỡ nhỏ) và cũng có một số lượng đàn nai (trên thân không có đốm trắng, kích cỡ lớn) nhưng số lượng không lớn như đàn hươu. Nhật Bản cũng là quốc gia có số lượng hươu sao lớn được gọi là *sika* (鹿) có nghĩa là "con nai". Do đó, trong những tư liệu cổ còn lưu lại, có tư liệu đề cập đến từ con nai (deer) hoặc hươu sao (*shia deer*). Để tạo điều kiện thuận lợi cho bạn đọc, trong phạm vi bài viết này tôi sử dụng thống nhất thuật ngữ “hươu”.

Trước khi người Hà Lan xâm chiếm, người Trung Quốc đã tự do sinh sống và kinh doanh mà không phải đóng thuế nên ra sức chống lại quyết định này [1].

Bắt đầu từ giữa những năm 30 của thế kỷ XVII, thương điểm đã đảm bảo rằng người Trung Quốc đến Formosa trồng lúa sẽ không phải trả thuế theo thu hoạch. Về sau, thương điểm bán đấu giá quyền thu thuế đối với những cánh đồng lúa xung quanh Saccam cũng như đối với các cánh đồng trong các làng gần vịnh Đài Loan, được thể hiện rõ trong bảng 1.

Bảng 1. Giá đấu giá ủy quyền thuế thu hoạch lúa gạo ở Đài Loan

Năm	Reals	Tổng diện tích (morgens)	Giá trung bình (per morgen)
1644	1.640	—	—
1645	1.690	—	—
1646	—	—	—
1647	6.370	3.299	1,9
1648	16.590	4.175,5	4,0
1649	2.801	—	—
1650	9.345	2.842	3,3
1651	6.208	1.458,5	4,3
1652	6.949	—	—
1653	8.901	—	—
1654	10.921	2.201	5,0
1655	12.995	3.101,5	4,2
1656	7.565	3.771,2	2,0
1657	15.935	3.737,3	4,3

(Nguồn: Andrade, Tonio, "How Taiwan Became Chinese: Dutch, Spanish, and Han Colonization in the Seventeenth Century. Gutenberg-e, 2008, [1])

Các cánh đồng được thuê và những người canh tác đã nỗ lực để yêu cầu phải trả một nửa giá ngay lập tức và một nửa trả vào 6 tháng sau. Sau đó, việc bán đấu giá thuế gạo đã được tổ chức mỗi năm vào tháng 10. Những người nông dân không hợp tác phải đối mặt với tiền phạt lớn, trong đó bên cho thuê nhận được một phần tiền phạt đó [4, tr.152]. Chính sách này không cấm hoàn toàn nền thương mại giữa người Hoa với làng bản địa nhưng phải qua trung gian người Hà Lan hoặc phải có giấy phép. Những người muốn trao đổi thương mại với người bản địa yêu cầu phải mua một giấy phép ở Zeelandia. Từ 1647-1648, tổng doanh thu của thương điểm Zeelandia gần như tăng gấp ba lần trong khi đó diện tích đất sản xuất chỉ tăng 25% [2, tr.288]. Sự chênh lệch này là kết quả của việc tăng giá gạo vì chiến tranh, nạn đói của cư dân ven bờ biển của Trung Quốc và sự gia tăng người nhập cư đến Đài Loan. Từ khi hệ thống thuế được bán đấu giá công khai, thương điểm đã nhận được khoản tiền lớn và trở thành một trong những nguồn thu nhập chính của người Hà Lan. Việc sử dụng người lao động Trung Quốc để thu lợi nhuận lớn là một lối kinh doanh rất đặc biệt của người Hà Lan chỉ có ở thương điểm Zeelandia.

Thương điểm Zeelandia đã cố gắng để kiểm soát nguồn phân phối da hươu của người bản địa: xây dựng một nhà kho ở làng Sinkan để thu mua một lượng lớn da hươu và cấm thương nhân Trung Quốc, Nhật Bản tham gia vào việc kinh doanh da hươu [3, tr.211]. Năm 1638, Hội đồng Formosa yêu cầu tất cả thuyền tham gia vào việc buôn bán thú rừng phải ghé vào vịnh Đài Loan hoặc trại lính nhỏ của thương điểm ở Wankan để nhận được giấy phép. Sau khi thu mua thịt hươu, những thuyền này được gọi lại để cân, đóng lệ phí cho thương điểm và để đóng dấu xác nhận lên hàng hóa. Nhưng những thuyền này thường xuyên không quay trở lại xác nhận hàng hóa và nộp lệ phí cho người Hà Lan. Tất cả những hành động trốn thuế này khi bị bắt đều bị đưa về Zeelandia để trừng phạt [8].

Do khai thác quá mức, các hệ sinh thái truyền thống bị ảnh hưởng nghiêm trọng và số lượng đàn hươu giảm sút nhanh chóng nên quan chức thương điểm Zeelandia thấy cần phải hạn chế săn bắn. Năm 1639, người Hà Lan đã đặt ra quy định mới vừa bảo tồn các quần thể hươu vừa thu được lợi nhuận từ việc săn bắn của người Trung Quốc: thứ nhất, mùa săn bắn sẽ kéo dài từ đầu tháng mười đến cuối tháng ba và tất cả những thợ săn đều phải có giấy phép đi săn do thương điểm cấp; thứ hai, cấm hoàn toàn việc sử dụng các hầm bẫy bởi chất lượng của da hươu sẽ thấp.

Hội đồng thương điểm cấp hai loại giấy phép săn bắn: một cho việc sử dụng lưới bắt với chi phí một real² mỗi tháng; hai là cho phép thiết lập những hầm bẫy chi phí 15 reals mỗi tháng bởi sử dụng lưới chỉ có thể bắt được một con hươu một lần nhưng một hầm bẫy có thể mang lại 400- 600 con hươu mỗi tháng [4, tr.179]. Thợ săn và thương nhân Trung Quốc tập trung bán thịt nai cho thị trường Trung Quốc nên muốn khai thác số lượng lớn thịt hươu nhưng Công ty Đông Ấn Hà Lan lại ưu tiên bán da hươu cho Nhật Bản nên muốn có những da hươu chất lượng cao [3, tr.211]. Điều này đã dẫn đến một xung đột lớn về lợi ích. Công ty thiệt hại rất lớn vì da hươu trong cạm bẫy bị đầm máu, chỉ được giá một nửa so với hươu bắt lưới. Thợ săn Trung Quốc phản đối các quy định mới và phản đối việc cấp giấy phép của người Hà Lan. Tuy nhiên, điều cần nhận thấy ở đây là, dù với bất kỳ biện pháp nào, người Hà Lan cũng muốn kiểm soát toàn bộ nền kinh tế ở Đài Loan và quan trọng nhất là những lợi nhuận của Công ty phải không ngừng tăng trưởng [9]. Trong giai đoạn 1635 - 1636, các kho trung chuyển ở Zeelandia vận chuyển 603.421 tấm da hươu với tổng giá trị là 239.059 guilders³ đến Nhật Bản. Da hươu bền dai được người Nhật đánh giá cao, được sử dụng để làm áo giáp cho tầng lớp samurai. Các bộ phận khác của hươu được bán cho các thương nhân Trung Quốc để làm thực phẩm hay dược phẩm. Lợi nhuận lớn như vậy đã khiến chính quyền Formosa tìm mọi cách quản lý việc săn bắt hươu [4, tr.77].

Thương điểm tìm cách kiểm soát (thu thuế, cấp phép) mà không trực tiếp khai thác chứng tỏ, người Hà Lan đã chính thức xác nhận chủ quyền ở Đài Loan. Lợi nhuận thu được khi thiết lập được thương điểm ở Đài Loan đến từ thương mại ba bên giữa Công ty Đông Ấn Hà Lan, Trung Quốc và Nhật Bản, cộng với khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên của Đài Loan [10, tr.430]. Với tuyến thương mại đó, thương điểm Zeelandia đã trở thành đại lý sinh lời đứng thứ hai của Công ty Đông Ấn Hà Lan ở phương Đông (sau thương điểm Hirado và Deshima ở Nhật Bản), mặc dù phải mất 22 năm thương điểm này mới có thể hoàn vốn và đem lại lợi nhuận.

Đài Loan nằm trên tuyến đường thương mại từ Đông Bắc Á xuống Đông Nam Á nên được rất nhiều các thế lực thương mại tìm cách chiếm giữ. Cùng thời điểm, người Hà Lan đến Formosa còn có người Anh và Tây Ban Nha thâm nhập hòn đảo. Năm 1626, người Tây Ban Nha cũng thiết lập một khu định cư tại Santissima Trinidad, xây dựng pháo đài San Salvador ở bờ biển phía bắc Đài Loan. Do đó, giữa Tây Ban Nha và Hà Lan thường xuyên có những xung đột để giành chủ quyền trên phần đảo này. Đến năm 1642, lực lượng liên quân giữa người Hà Lan và người bản địa đã tấn công vào pháo đài San Salvador nhằm trục xuất người Tây Ban Nha khỏi hòn đảo. Do thế lực không mạnh mẽ như người Hà Lan nên người Tây Ban Nha đành phải rút khỏi Đài Loan. Người Hà Lan đã làm chủ hoàn toàn vùng đất này đến năm 1662 [3, tr.300-309].

Những hoạt động quân sự và ngoại giao của thương điểm Zeelandia trong hơn 10 năm từ khi đặt chân lên Đài Loan góp phần hạn chế được sự phát triển và bành trướng của các đối thủ cạnh tranh khác. Quan trọng nhất, những làng bản địa xung quanh thương điểm đã chấp thuận sự cai trị của người Hà Lan. Hà Lan là quốc gia đầu tiên đặt chủ quyền lên vùng đất này. Do đó, Zeelandia trở thành một trong những thương điểm rất đặc biệt trong hệ thống thương điểm của người Hà Lan ở Đông Á.

4. Kết luận

Nếu như ở thị trường Nhật Bản, người Hà Lan sớm xác định được chỗ đứng vững chắc ở Hirado thì ở Đài Loan, họ phải trải qua một quá trình lâu dài và khó khăn mới ổn định được thương điểm Zeelandia. Sau những chiến dịch bình định, Hà Lan đã làm chủ hoàn toàn vùng đất này. Từ đây, họ thực hiện các chính sách thuộc địa hóa về kinh tế, chính trị, văn hóa. Trong đó, chính cai trị của thương điểm Zeelandia đối với cư dân bản địa đã khẳng định chắc chắn chủ quyền của người Hà Lan đối với Formosa.

² Một loại tiền đồng được đúc bằng bạc của người Tây Ban Nha, đúc tại Peru, Mexico và Sevilla, trị giá 46 stuiver (trước năm 1662) và 60 stuiver (sau năm 1662)

³ Là loại tiền được lưu hành tại Hà Lan trước khi áp dụng đồng Euro, 1 guilder = 100 cent (xu)

Quá trình thực thi chủ quyền của người Hà Lan được tiến hành bằng nhiều con đường khác nhau như sử dụng lực lượng vũ trang đàn áp, sử dụng biện pháp kinh tế, ban hành những chính sách như pháp luật của một quốc gia. Về cơ bản, thương điểm của Công ty Đông Ấn Hà Lan ở Đài Loan thuộc nhóm thương điểm được thành lập thông qua các cuộc chinh phạt và căn bản có quyền quản lý gần như tuyệt đối. Do đó, hoạt động của thương điểm Zeelandia có nhiều điểm khác biệt với các thương điểm khác của người Hà Lan ở Đông Á. Giống như một quốc gia, Công ty chỉ đạo thương điểm đúc tiền, đánh thuế và cai trị người dân sống xung quanh thương điểm với những quy định riêng về pháp luật.

Sau khi làm chủ hoàn toàn đảo Đài Loan, Hà Lan thi hành những chính sách khai thác và phát triển kinh tế ở Formosa: khuyến khích lao động nhập cư từ lục địa Trung Quốc sang phát triển kinh tế nông nghiệp trồng mía và lương thực; thực thi các chính sách cai trị cư dân bản địa, thu thuế cư trú, thuế thu nhập đối với lao động Trung Quốc... Những chính sách vừa khẳng định chủ quyền của người Hà Lan đối với Formosa vừa mang lại lợi nhuận rất lớn cho thương điểm. Formosa giống như thuộc địa đầu tiên của Hà Lan trong quá trình xâm nhập vào Đông Bắc Á.

Lời cảm ơn

Bài báo là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học cấp Đại học Thái Nguyên, mã số DH2019- TN06-03.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] A. Tonio, *How Taiwan Became Chinese: Dutch, Spanish, and Han Colonization in the Seventeenth Century*, Gutenberg-e, 2008. [E-book]. Available: <http://www.gutenberg.org/andrade/andrade03.html>. [Accessed Apr. 02, 2021].
- [2] A. Tonio, "The Rise and Fall of the Spanish and Dutch Colonies on Taiwan, 1624-1662," *Emory University "Lost Colonies" Conference*, March 26-27, 2004, pp.251-293.
- [3] B. Leonard, E. Natalie, and F. Evelien, *The Formosan Encounter: Notes on Formosa's Aboriginal Society: A Selection of Documents from Dutch Archival Sources*, Shung Ye Museum of Formosan Aborigines, vol. I, ISBN 9579976724, 1999.
- [4] C. William, *Formosa under the Dutch: Described from Contemporary Records*, Taipei, Taiwan: Southern Materials Center, ISBN 9576380839, 1997.
- [5] C. Hsin-hui, "The Colonial 'Civilizing Process' in Dutch Formosa 1624-1662," 2008. [E-book] Available: Brill, Leiden.
- [6] Davidson and M. James, *The Island of Formosa Past and Present*, Taipei, Taiwan: Southern Materials Center, 2005.
- [7] V. Veen and Ernst, "How the Dutch Ran a Seventeenth-Century Colony: The Occupation and Loss of Formosa 1624-1662," in *Blussé, Leonard, Around and About Formosa*. Taipei: Southern Materials Center, 2003, pp.141- 160.
- [8] C. Wei-chung, "Emergence of Deerskin Exports from Taiwan under VOC (1624 – 1642)," *Taiwan Historical Research*, vol. 24, no. 3, pp. 1-48, September 2017.
- [9] H. T. Duong, "Netherlands Policy on Chinese migrant workers in the Zeelandia factory (Taiwan) (1624-1662)," *Vietnam Review of Northeast Asian Studies*, vol. 198, no. 8, pp. 70-80, 2017.
- [10] A. Tonio, "The Rise and Fall of Dutch Taiwan, 1624-1662: Cooperative Colonization and the Statist Model of European Expansion," *Journal of World History - University of Hawai'i Press*, vol. 17, no. 4, pp. 429-450, 2006.